Huyện ủy Vĩnh Bảo
07.01.2025 09:13:16 +07:00

THÀNH ỦY HẢI PHÒNG
BAN TỔ CHỨC
*
Số 15-HD/BTCTU

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

Hải Phòng, ngày 30 tháng 12 năm 2024

HƯỚNG DẪN
quy trình tặng, truy tặng Huy hiệu Đảng

Thực hiện Quy định số 24-QĐ/TW, ngày 30/7/2021 của Ban Chấp hành Trung ương về *"Thi hành Điều lệ Đảng"*; Hướng dẫn số 01-HD/TW, ngày 28/9/2021 của Ban Bí thư về *"Một số vấn đề cụ thể thi hành Điều lệ Đảng"*; Hướng dẫn số 12-HD/BTCTW, ngày 18/01/2022 của Ban Tổ chức Trung ương về *"Nghiệp vụ công tác đảng viên"*; Chương trình số 72-CTr/TU, ngày 03/5/2024 của Ban Thường vụ Thành ủy về *"Cải cách hành chính trong các cơ quan đảng thành phố Hải Phòng đến năm 2025"*, Ban Tổ chức Thành ủy hướng dẫn quy trình tặng, truy tặng Huy hiệu Đảng như sau:

I. ĐỐI TƯỢNG, TIÊU CHUẨN

1. Đối tượng, tiêu chuẩn tặng Huy hiệu Đảng

1.1. Tặng, truy tặng Huy hiệu Đảng đúng thời hạn

- Những đảng viên hoạt động cách mạng lâu năm, giữ gìn được tư cách đảng viên, tại thời điểm xét tặng có đủ 30 năm, 40 năm, 45 năm, 50 năm, 55 năm, 60 năm, 65 năm, 70 năm, 75 năm, 80 năm, 85 năm, 90 năm tuổi đảng[1] trở lên thì được tặng Huy hiệu Đảng.

- Đảng viên đã từ trần mà lúc còn sống nếu có đủ 30, 40, 45, 50, 55, 60, 65, 70, 75, 80, 85, 90 năm tuổi đảng trở lên thì được xét truy tặng Huy hiệu Đảng[2].

---

[1] Tuổi đảng của đảng viên được tính từ ngày cấp ủy có thẩm quyền ký quyết định kết nạp đảng viên, nếu không có quyết định kết nạp hoặc không còn lưu giữ được quyết định kết nạp thì lấy ngày vào Đảng ghi trong lý lịch đảng viên, thẻ đảng viên. Trường hợp người đã ra khỏi Đảng mà trước đó đã được xác nhận tuổi Đảng thì không được tính lại tuổi Đảng.

Người được kết nạp lại vào Đảng được công nhận chính thức thì tuổi đảng tính từ ngày cấp ủy có thẩm quyền ban hành quyết định kết nạp vào Đảng lần 1, trừ thời gian ra khỏi Đảng và thời gian không tham gia sinh hoạt Đảng.

[2] Không xem xét truy tặng Huy hiệu Đảng đối với những đảng viên đã nhận Huy hiệu Đảng có số năm tuổi đảng cao hơn hoặc truy lĩnh bổ sung giá trị tặng phẩm chưa nhận đủ theo mức quy định.

Ví dụ: Đảng viên đã từ trần khi còn sống có từ 45 đến dưới 49 năm tuổi đảng thì được truy tặng Huy hiệu 45 năm tuổi đảng *(không truy tặng Huy hiệu 30, 40 năm tuổi Đảng)*; có từ 49 đến dưới 54 năm tuổi đảng thì được truy tặng Huy hiệu 50 năm tuổi đảng *(không truy tặng Huy hiệu 30, 40, 45 năm tuổi đảng)*.

1.2. Tặng sớm, truy tặng sớm Huy hiệu Đảng

- Đảng viên bị bệnh nặng được xét tặng sớm Huy hiệu Đảng 30, 40, 45, 50, 55, 60, 65 năm nhưng thời gian xét tặng sớm không quá 12 tháng so với thời gian quy định; được xét tặng sớm Huy hiệu Đảng 70, 75, 80, 85, 90 năm nhưng không quá 24 tháng so với thời gian quy định.

- Đảng viên từ trần được xét truy tặng sớm Huy hiệu Đảng, nhưng thời gian xét truy tặng sớm không được quá 12 tháng so với thời gian quy định *(không áp dụng đối với đảng viên từ trần trước ngày ban hành Quy định số 24-QĐ/TW, ngày 30/7/2021 của Ban Chấp hành Trung ương Khóa XIII về thi hành Điều lệ Đảng)*.

2. Tặng Huy hiệu Đảng khi đảng viên đang thi hành kỷ luật Đảng

Tại thời điểm xét tặng Huy hiệu Đảng, nếu đảng viên bị kỷ luật về Đảng thì chưa được xét tặng Huy hiệu Đảng. Sau 06 tháng *(đối với kỷ luật khiển trách)*, 09 tháng *(đối với kỷ luật cảnh cáo)*, 01 năm *(đối với kỷ luật cách chức)*, nếu sửa chữa tốt khuyết điểm, được chi bộ xét, công nhận và được các cấp ủy, tổ chức đảng đề nghị thì được xét tặng Huy hiệu Đảng.

3. Các đợt tặng, truy tặng Huy hiệu Đảng

Thời gian xét tặng, truy tặng Huy hiệu Đảng cho đảng viên được tính như sau:

- Đợt 03/02: Tính từ ngày 01 tháng 12 năm trước liền kề cho đến hết tháng 02 năm sau.

- Đợt 19/5: Tính từ ngày 01 tháng 3 cho đến hết tháng 5 hằng năm.

- Đợt 02/9: Tính từ ngày 01 tháng 6 cho đến hết tháng 9 hằng năm.

- Đợt 07/11: Tính từ ngày 01 tháng 10 cho đến hết tháng 11 hằng năm.

II. QUY TRÌNH, THỦ TỤC XÉT TẶNG, TRUY TẶNG HUY HIỆU ĐẢNG

1. Đối với đảng viên

1.1. Đảng viên có đủ điều kiện làm tờ khai tặng Huy hiệu Đảng *(Mẫu 1a)*. Nếu đảng viên không trực tiếp làm tờ khai thì người thân của đảng viên *(vợ, chồng, con...)* thực hiện, báo cáo chi bộ *(Mẫu 1b)*.

1.2. Đối với đảng viên đã từ trần: Người thân của đảng viên (vợ, chồng, con...) làm tờ khai truy tặng sớm Huy hiệu Đảng, báo cáo chi bộ *(Mẫu 1b)*.

Người thân đảng viên cung cấp các tài liệu, giấy tờ liên quan đến đảng viên *(thẻ đảng viên, hồ sơ, lý lịch; bản trích lục hoặc bản sao giấy chứng tử của cơ quan có thẩm quyền)*.

1.3. Đảng viên bị mất, hỏng, sai lệch thông tin trong thẻ đảng viên so với lý lịch đảng viên thì làm tờ khai *(Mẫu 1c)* đề nghị cấp lại Huy hiệu Đảng.

2. Đối với chi bộ cơ sở và chi bộ trực thuộc đảng ủy cơ sở, đảng ủy bộ phận *(sau đây gọi tắt là chi bộ)*

2.1. Chi ủy hoặc chi bộ *(nơi không có chi ủy):* (1) Rà soát danh sách, thông báo, hướng dẫn đảng viên hoặc người thân đảng viên làm tờ khai tặng, tặng sớm, truy tặng sớm, cấp lại Huy hiệu Đảng *(sau đây gọi chung là tặng, truy tặng Huy hiệu Đảng)*; (2) Xác minh, đối chiếu thông tin trong tờ khai với hồ sơ đảng viên; xác minh tài liệu, giấy tờ có ghi ngày ban hành quyết định kết nạp *(nếu có)*, ngày kết nạp vào Đảng, bản trích lục hoặc bản sao giấy chứng tử của cơ quan có thẩm quyền do gia đình cung cấp đối với đảng viên từ trần.

Chi bộ họp xét, nếu đủ điều kiện thì làm hồ sơ đề nghị cấp ủy cấp trên xét tặng, truy tặng Huy hiệu Đảng gồm: (1) Ký xác nhận vào tờ khai của đảng viên hoặc tờ khai của người thân đảng viên đề nghị tặng, truy tặng Huy hiệu Đảng[3]; (2) Nghị quyết *(Mẫu 2a)* của chi bộ; (3) Danh sách đảng viên *(Mẫu 2b)*.

2.2. Nơi có đảng bộ bộ phận thì đảng ủy bộ phận thẩm định hồ sơ đề nghị của chi bộ về tặng, truy tặng Huy hiệu Đảng, báo cáo đảng ủy cơ sở.

3. Đối với đảng ủy cơ sở

3.1. Xét đề nghị của chi bộ, xác minh, đối chiếu thông tin trong hồ sơ đảng viên như: Họ tên; ngày, tháng, năm sinh; ngày cấp có thẩm quyền ban hành quyết định kết nạp đảng viên *(trường hợp không có quyết định kết nạp hoặc không lưu giữ được quyết định kết nạp thì lấy ngày vào Đảng ghi trong lý lịch đảng viên, thẻ đảng viên);* ngày chính thức, quê quán, số thẻ đảng viên, quá trình sinh hoạt Đảng *(chú ý trừ thời gian không tham gia sinh hoạt Đảng)*; ngày kết nạp lại *(nếu có)*. Đối với đảng viên bị bệnh nặng *(như bệnh án, giấy ra viện hoặc xác nhận của cơ quan y tế có thẩm quyền)*; đối với đảng viên đã từ trần thì phối hợp với chi bộ, xác minh các giấy tờ liên quan đến đảng viên do gia đình đảng viên cung cấp *(hồ sơ, lý lịch, tài liệu; trích lục hoặc bản sao giấy chứng tử)*.

3.2. Đảng ủy họp xét nếu đủ điều kiện thì làm hồ sơ đề nghị cấp ủy cấp trên xét tặng, truy tặng Huy hiệu Đảng gồm: (1) Công văn đề nghị của cấp ủy cơ sở *(Mẫu 3a)*; (2) Nghị quyết *(Mẫu 3b)* của cấp uỷ cơ sở; (3) Danh sách đảng viên *(Mẫu 3c)*; (4) Tờ khai của đảng viên hoặc của người thân đảng viên đề nghị tặng, truy tặng Huy hiệu Đảng *(đã ký xác nhận)*.

---

[3] Nếu là chi bộ cơ sở thì ký và đóng dấu, gửi về cấp uỷ cấp huyện hoặc tương đương.

4. Đối với ban tổ chức quận, huyện ủy và đảng ủy cấp trên cơ sở; đảng ủy cơ sở trực thuộc Thành ủy *(sau đây gọi tắt là ban tổ chức cấp ủy)*

4.1. Ban tổ chức cấp ủy tiếp nhận hồ sơ đề nghị tặng, truy tặng Huy hiệu Đảng của cấp ủy cơ sở; thẩm định những trường hợp đủ điều kiện, tiêu chuẩn, báo cáo ban thường vụ cấp ủy hoặc cấp ủy[4] danh sách đề nghị tặng, truy tặng Huy hiệu Đảng *(Mẫu 4b)*.

4.2. Ban thường vụ cấp ủy hoặc cấp ủy xét, đề nghị Ban Thường vụ Thành ủy xem xét quyết định tặng, truy tặng Huy hiệu Đảng cho đảng viên.

Hồ sơ đề nghị và hồ sơ lưu trữ tại đơn vị gồm:

(1) Công văn đề nghị của ban thường vụ cấp ủy hoặc cấp ủy *(Mẫu 4a)*; danh sách đảng viên *(Mẫu 4b)* đề nghị tặng, truy tặng Huy hiệu Đảng;

(2) Công văn đề nghị của cấp ủy cơ sở *(Mẫu 3a)*; trích nghị quyết họp cấp uỷ cơ sở *(Mẫu 3b)*; danh sách đảng viên đề nghị tặng, truy tặng Huy hiệu Đảng *(Mẫu 3c)*;

(3) Nghị quyết họp chi bộ *(Mẫu 2a)*; danh sách đảng viên được đề nghị tặng, truy tặng Huy hiệu Đảng *(Mẫu 2b)*;

(4) Tờ khai của đảng viên *(Mẫu 1a)* hoặc tờ khai của người thân đảng viên *(Mẫu 1b)* đề nghị tặng, tặng sớm kèm bệnh án hoặc xác nhận của cơ quan y tế có thẩm quyền; tờ khai của người thân đảng viên *(Mẫu 1b)* đề nghị truy tặng, truy tặng sớm kèm giấy chứng tử; tờ khai của đảng viên cấp lại Huy hiệu Đảng *(Mẫu 1c)*.

5. Ban Tổ chức Thành ủy

- Thẩm định danh sách đề nghị xét tặng, truy tặng Huy hiệu Đảng của ban thường vụ hoặc cấp ủy trực thuộc Thành ủy, nếu đủ điều kiện, tiêu chuẩn thì lập danh sách *(kèm theo quyết định chung toàn Đảng bộ thành phố)* báo cáo trình Ban Thường vụ Thành ủy xét, quyết định tặng, truy tặng Huy hiệu Đảng.

- Khi có quyết định *(chung)* của Ban Thường vụ Thành ủy, Ban Tổ chức Thành ủy in quyết định, giấy chứng nhận Huy hiệu Đảng cho từng đảng viên; cấp phát khung *(theo hình thức phù hợp)*, cuống Huy hiệu Đảng; phối hợp cơ quan liên quan cấp tiền thưởng Huy hiệu Đảng kịp thời.

- Quản lý hồ sơ tặng, truy tặng Huy hiệu Đảng của đảng bộ theo đợt, năm và nhiệm kỳ theo quy định.

- Hướng dẫn, kiểm tra, giám sát cấp ủy cấp dưới thực hiện quy định về tặng, truy tặng Huy hiệu Đảng.

---

[4] Đối với đảng bộ cơ sở trực thuộc Thành uỷ mà đảng uỷ được giao quyền cấp trên cơ sở.

III. QUY TRÌNH TẶNG, TRUY TẶNG HUY HIỆU ĐẢNG QUA PHẦN MỀM

1. Đối với ban tổ chức cấp ủy

Ban tổ chức cấp ủy sử dụng phần mềm tặng Huy hiệu Đảng *(sau đây gọi tắt là phần mềm)* tại địa chỉ: **http://btcthanhuy.vnptsme.vn**[5] để thực hiện việc đề nghị tặng, truy tặng Huy hiệu Đảng của đảng bộ mình.

1.1. Quy trình thực hiện qua phần mềm

Bước 1: Trước mỗi đợt tặng Huy hiệu Đảng, ban tổ chức cấp ủy sử dụng phần mềm lập danh sách và trích xuất danh sách đảng viên *(Mẫu 4b)* có đủ 30, 40, 45, 50, 55, 60, 65, 70, 75, 80 năm tuổi đảng theo tổ chức cơ sở đảng hoặc theo chi bộ *(danh sách đảng viên được trích xuất từ cơ sở dữ liệu đảng viên 3.0)*.

Bước 2: Gửi danh sách đảng viên *(Mẫu 4b)* sau khi trích xuất từ phần mềm về cấp ủy cơ sở để rà soát, thống nhất với đề nghị của đảng viên, của chi bộ.

Bước 3: Căn cứ kết quả rà soát danh sách đảng viên *(Mẫu 4b)*, ban tổ chức cấp ủy tiến hành cập nhật những thay đổi lên phần mềm; trích xuất công văn đề nghị *(Mẫu 4a)*, danh sách đảng viên *(Mẫu 4b)* báo cáo ban thường vụ cấp ủy đề nghị Ban Thường vụ Thành ủy xem xét, quyết định.

1.2. Hồ sơ đề nghị tặng, truy tặng Huy hiệu Đảng

a) Hồ sơ đề nghị qua phần mềm: Ban tổ chức cấp ủy cập nhật dữ liệu, đính kèm hồ sơ lên phần mềm gồm: Công văn đề nghị *(Mẫu 4a)* của ban thường vụ cấp ủy; danh sách đảng viên *(Mẫu 4b)* đề nghị tặng, truy tặng Huy hiệu Đảng.

b) Hồ sơ giấy gửi về Ban Tổ chức Thành ủy:

(1) Công văn đề nghị *(Mẫu 4a)* của ban thường vụ cấp ủy; danh sách đảng viên *(Mẫu 4b)* đề nghị tặng, truy tặng Huy hiệu Đảng.

(2) Tờ khai *(Mẫu 1b)* đề nghị tặng sớm kèm bệnh án hoặc xác nhận của cơ quan y tế có thẩm quyền; tờ khai đề nghị truy tặng sớm *(Mẫu 1b)* kèm trích lục hoặc giấy chứng tử; tờ khai *(Mẫu 1c)* đề nghị cấp lại Huy hiệu Đảng.

(3) Tờ khai *(Mẫu 1a)* của đảng viên đề nghị tặng Huy hiệu Đảng đúng thời hạn *(phục vụ công tác thẩm định, sau mỗi đợt Ban Tổ chức Thành ủy (qua Phòng Tổ chức đảng, đảng viên) bàn giao cho ban tổ chức cấp ủy quản lý, lưu trữ theo quy định)*.

---

[5] Ban tổ chức cấp ủy và các đảng ủy trực thuộc Thành ủy truy cập bằng tài khoản và mật khẩu riêng *(đã được cung cấp)* để thực hiện quy trình đề nghị xét tặng Huy hiệu Đảng của đơn vị.

2. Đối với Ban Tổ chức Thành ủy

- Trên cơ sở đề nghị của ban thường vụ các cấp ủy *(Mẫu 4a)*; danh sách đảng viên *(Mẫu 4b)*, Phòng Tổ chức đảng, đảng viên, Ban Tổ chức Thành ủy tổng hợp, thẩm định thông qua phần mềm: (1) Đồng ý duyệt: Khi Phòng Tổ chức đảng, đảng viên nhận được hồ sơ giấy và hồ sơ đề nghị qua phần mềm; tiến hành tổng hợp, thẩm định nếu hồ sơ đáp ứng yêu cầu về thể thức, thẩm quyền; bảo đảm các điều kiện, tiêu chuẩn; thông tin đảng viên đầy đủ; (2) Hủy duyệt (gửi lại cơ sở thực hiện lại): Nếu không có hồ sơ giấy, không đáp ứng yêu cầu về thể thức, thẩm quyền; không bảo đảm điều kiện, tiêu chuẩn; thông tin đảng viên...

- Phòng Tổ chức đảng, đảng viên, Ban Tổ chức Thành uỷ tổng hợp, thẩm định danh sách đảng viên đủ điều kiện tặng Huy hiệu Đảng các loại của đảng bộ; dự thảo tờ trình; dự thảo quyết định tặng, truy tặng Huy hiệu Đảng của đảng bộ, báo cáo Ban Thường vụ Thành ủy xem xét, quyết định.

- Sau khi Ban Thường vụ Thành uỷ ban hành quyết định, Phòng Tổ chức đảng, đảng viên cấp số Huy hiệu Đảng; in quyết định cá nhân, giấy chứng nhận Huy hiệu Đảng cho đảng viên.

**** Thời gian tiếp nhận hồ sơ đề nghị tặng, truy tặng Huy hiệu Đảng:***

- Đợt 03/02: Từ ngày 10/11 đến ngày 20/11 hằng năm.

- Đợt 19/05: Từ ngày 01/4 đến ngày 05/4 hằng năm.

- Đợt 02/09 : Từ ngày 10/7 đến ngày 15/7 hằng năm.

- Đợt 07/11: Từ ngày 01/9 đến ngày 05/9 hằng năm.

**** Thời gian bàn giao Huy hiệu Đảng, giấy chứng nhận và quyết định cho cơ sở:***

+ Đợt 03/02: Trước ngày 05/01 hằng năm.

+ Đợt 19/05: Trước ngày 05/5 hằng năm.

+ Đợt 02/09 : Trước ngày 15/8 hằng năm.

+ Đợt 07/11: Trước ngày 15/10 hằng năm.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Đề nghị ban thường vụ các quận, huyện ủy và đảng ủy cấp trên cơ sở; đảng ủy cơ sở trực thuộc Thành ủy:

- Chỉ đạo cấp ủy cơ sở đề nghị tặng, truy tặng Huy hiệu Đảng cho đảng viên bảo đảm kịp thời.

- Chịu trách nhiệm trước Ban Thường vụ Thành ủy về điều kiện tiêu chuẩn và quy trình, thủ tục, hồ sơ đề nghị tặng, truy tặng Huy hiệu Đảng cho đảng viên của đảng bộ.

- Chỉ đạo lưu trữ hồ sơ đề nghị tặng, truy tặng Huy hiệu Đảng theo các đợt, năm, nhiệm kỳ, bảo đảm quy định *(theo Điểm 4.2, Khoản 4, Mục II, Hướng dẫn này)*.

- Bố trí 01 bộ máy tính tại ban tổ chức cấp ủy có kết nối mạng internet *(không kết nối với mạng nội bộ của Thành ủy)* để quản lý, khai thác hệ thống phần mềm chuyên ngành Tổ chức xây dựng Đảng trong đó có phần mềm tặng Huy hiệu Đảng.

2. Ban Tổ chức Thành ủy thường xuyên theo dõi, đôn đốc, hướng dẫn, kiểm tra, giám sát công tác tặng Huy hiệu Đảng.

Hướng dẫn này thay thế các văn bản trước đây của Ban Tổ chức Thành ủy về tặng, truy tặng Huy hiệu Đảng; có hiệu lực từ ngày ký và và được phổ biến đến chi bộ. Trong quá trình thực hiện, nếu có vấn đề phát sinh, vướng mắc đề nghị đơn vị trao đổi để Ban Tổ chức Thành ủy *(qua Phòng Tổ chức đảng, đảng viên)* xem xét, quyết định.

K/T TRƯỞNG BAN
PHÓ TRƯỞNG BAN

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM
BAN TỔ CHỨC
THÀNH ỦY HẢI PHÒNG

Nguyễn Hồng Vinh

Nơi nhận:
- Ban Tổ chức Trung ương *(để b/c)*,
- Thường trực Thành ủy *(để b/c)*,
- Ban thường vụ các quận, huyện ủy,
- Các đảng ủy trực Thuộc Thành ủy,
- Các ban, Văn phòng Thành ủy,
- Ban Tổ chức Thành ủy:
  + Các đ/c lãnh đạo Ban,
  + Phòng TCĐ, ĐV,
  + Lưu Văn phòng.

ĐẢNG BỘ TP HẢI PHÒNG
HUYỆN ỦY VĨNH BẢO
*
Số 22-BS/HU

SAO Y HƯỚNG DẪN SỐ 15-HD/BTCTU
Vĩnh Bảo, ngày 03 tháng 01 năm 2025
T/L BAN THƯỜNG VỤ
CHÁNH VĂN PHÒNG

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM
HUYỆN ỦY VĨNH BẢO
ĐẢNG BỘ THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

Nguyễn Văn Hà

Nơi nhận:
- Các ban xây dựng Đảng, Văn phòng Huyện ủy,
- Các chi, đảng bộ trực thuộc Huyện ủy,
- Lưu Văn phòng Huyện ủy.

Mẫu 1a: Tờ khai của đảng viên đề nghị tặng, tặng sớm Huy hiệu Đảng

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

TỜ KHAI
đề nghị tặng (tặng sớm) Huy hiệu Đảng

Kính gửi: Chi bộ.....

Tôi là:....., sinh ngày:.....

Ngày vào Đảng:....., công nhận chính thức ngày:.....

Ngày ghi trong quyết định kết nạp *(nếu có)*[1]:.....

Quê quán.....

Đang sinh hoạt tại:.....

Trong quá trình phấn đấu rèn luyện.....năm trong tổ chức đảng tôi tự nhận thấy có đủ tiêu chuẩn, điều kiện được tặng (tặng sớm) Huy hiệu .....năm tuổi Đảng theo nội dung tại điểm 27.3, Quy định số 24-QĐ/TW, ngày 30 tháng 7 năm 2021 của Ban Chấp hành Trung ương về "Thi hành điều lệ Đảng".

Đề nghị Chi bộ và các cấp ủy cấp trên tặng (tặng sớm) Huy hiệu.....năm tuổi Đảng cho tôi và xin hứa tiếp tục rèn luyện giữ vững phẩm chất người đảng viên Cộng sản.

Ghi chú:
(Trong quá trình hoạt động ở trong Đảng, nếu được kết nạp lại hoặc có thời gian gián đoạn không tham gia sinh hoạt đảng thì đảng viên kê khai cụ thể ở mục ghi chú này).

....., ngày.....tháng.....năm.....
NGƯỜI KHAI
(Ký, ghi rõ họ tên)

XÉT, ĐỀ NGHỊ CỦA CẤP ỦY CƠ SỞ

Kính gửi:.....

Đề nghị tặng (tặng sớm) Huy hiệu.....năm tuổi Đảng cho đảng viên .....

(có danh sách đề nghị tặng Huy hiệu Đảng kèm theo).

....., ngày.....tháng.....năm.....
T/M....
(Ký, đóng dấu, ghi rõ họ tên)

XÉT, ĐỀ NGHỊ CỦA CHI BỘ

Kính gửi:.....

Đề nghị tặng (tặng sớm) Huy hiệu.....năm tuổi Đảng cho đảng viên .....

....., ngày.....tháng.....năm.....
T/M CHI BỘ
(Ký, ghi rõ họ tên)

---

[1] Nếu có quyết định kết nạp Đảng thì ghi rõ ngày cấp ủy có thẩm quyền ký quyết định kết nạp Đảng.

Mẫu 1b: Tờ khai của người thân đề nghị tặng, tặng sớm, truy tặng sớm Huy hiệu Đảng

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

TỜ KHAI
đề nghị tặng (tặng sớm, truy tặng sớm) Huy hiệu Đảng

Kính gửi: Chi bộ.....

Tôi là:....., sinh ngày:.....

Nơi thường trú:.....

Là..... của đảng viên:.....

Thông tin về đảng viên:.....

Ngày vào Đảng:....., công nhận chính thức ngày:.....

Ngày ghi trong quyết định kết nạp *(nếu có)*[1].....

Trong quá trình phấn đấu rèn luyện.....năm.....tháng trong tổ chức đảng, đảng viên ..... luôn phấn đấu vì mục tiêu lý tưởng của Đảng, chấp hành tốt chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, quy chế, quy định của địa phương, hoàn thành nhiệm vụ của người đảng viên.

Nay tôi làm tờ khai đề nghị Chi bộ và các cấp ủy cấp trên xét tặng (tặng sớm, truy tặng sớm) Huy hiệu.....năm tuổi Đảng sớm cho ..... là đảng viên thuộc chi bộ..... (với lý do:.....)

Ghi chú:
(Trong quá trình hoạt động ở trong Đảng, nếu được kết nạp lại hoặc có thời gian gián đoạn không tham gia sinh hoạt đảng thì đảng viên kê khai cụ thể ở mục ghi chú này).

....., ngày.....tháng.....năm.....
NGƯỜI KHAI
(Ký, ghi rõ họ tên)

XÉT, ĐỀ NGHỊ CỦA CẤP ỦY CƠ SỞ

Kính gửi:.....

Đề nghị tặng (tặng sớm, truy tặng sớm) Huy hiệu.....năm tuổi Đảng sớm cho đảng viên .....
(có danh sách đề nghị tặng Huy hiệu Đảng kèm theo).

....., ngày.....tháng.....năm.....
T/M....
(Ký, đóng dấu, ghi rõ họ tên)

XÉT, ĐỀ NGHỊ CỦA CHI BỘ

Kính gửi:.....

Đề nghị tặng (tặng sớm, truy tặng sớm) Huy hiệu.....năm tuổi Đảng sớm cho đảng viên .....

....., ngày.....tháng.....năm.....
T/M CHI BỘ
(Ký, ghi rõ họ tên)

---

[1] Nếu có quyết định kết nạp Đảng thì ghi rõ ngày cấp uỷ có thẩm quyền ký quyết định kết nạp Đảng.

Mẫu 1c: Tờ khai của đảng viên đề nghị tặng cấp lại Huy hiệu Đảng

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

TỜ KHAI
đề nghị cấp lại Huy hiệu Đảng

Kính gửi: Chi bộ.....

Tôi là:....., sinh ngày:.....

Ngày vào Đảng:....., công nhận chính thức ngày:.....

Ngày ghi trong quyết định kết nạp *(nếu có)*[1]:.....

Quê quán.....

Đang sinh hoạt tại:.....

Trong quá trình sử dụng Huy hiệu Đảng, tôi bị.....với lý do.....

Nay tôi đề nghị Chi bộ và các cấp ủy cấp trên cấp lại Huy hiệu.....năm tuổi Đảng cho tôi và xin hứa tiếp tục rèn luyện giữ vững phẩm chất người đảng viên Cộng sản.

Ghi chú:
(Trong quá trình hoạt động ở trong Đảng, nếu được kết nạp lại hoặc có thời gian gián đoạn không tham gia sinh hoạt đảng thì đảng viên kê khai cụ thể ở mục ghi chú này).

....., ngày.....tháng.....năm.....
NGƯỜI KHAI
(Ký, ghi rõ họ tên)

XÉT, ĐỀ NGHỊ CỦA CẤP ỦY CƠ SỞ

Kính gửi:.....

Đề nghị cấp lại Huy hiệu.....năm tuổi Đảng cho đảng viên .....

(có danh sách đề nghị cấp lại Huy hiệu Đảng kèm theo).

....., ngày.....tháng.....năm.....
T/M....
(Ký, đóng dấu, ghi rõ họ tên)

XÉT, ĐỀ NGHỊ CỦA CHI BỘ

Kính gửi:.....

Đề nghị cấp lại Huy hiệu.....năm tuổi Đảng cho đảng viên .....

....., ngày.....tháng.....năm.....
T/M CHI BỘ
(Ký, ghi rõ họ tên)

[1] Nếu có quyết định kết nạp Đảng thì ghi rõ ngày cấp ủy có thẩm quyền ký quyết định kết nạp Đảng.

Mẫu 2a: Nghị quyết của chi bộ đề nghị tặng, truy tặng huy hiệu Đảng

ĐẢNG BỘ.....
CHI BỘ.....
*
Số -NQ/CB

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

.....,ngày....tháng....năm.....

NGHỊ QUYẾT
Xét đề nghị tặng, truy tặng Huy hiệu Đảng đợt.....

Căn cứ Điều 34, Điều lệ Đảng Cộng sản Việt Nam;

Ngày.....tháng.....năm.....,Chi bộ.....đã họp để xét, đề nghị tặng, truy tặng Huy hiệu Đảng cho đảng viên của chi bộ.

Tổng số đảng viên của Chi bộ:.....đảng viên, trong đó chính thức:.....đ/c, dự bị.....đ/c.

Có mặt:.....đảng viên, trong đó chính thức:.....đ/c, dự bị:.....đ/c.

Vắng mặt:.....đảng viên, trong đó chính thức:.....đ/c, dự bị:.....đ/c.

Lý do vắng mặt: .....

Chủ trì: Đồng chí..... Chức vụ .....

Thư ký: Đồng chí .....

Sau khi nghe báo cáo và thảo luận, Chi bộ thống nhất kết luận về việc đề nghị tặng, truy tặng Huy hiệu Đảng cho các đảng viên sau của chi bộ:

1. Đ/c:.....
2. Đ/c:.....
3. Đ/c:.....
4. Đ/c:.....
5. Đ/c:.....

Số đảng viên tán thành là .....đồng chí (đạt.....%), số đảng viên không tán thành là .....đồng chí (%) với lý do: .....

.....

Chi bộ đề nghị Đảng ủy (cấp uỷ cấp huyện... nếu là chi bộ cơ sở) xem xét, đề nghị cấp uỷ cấp trên tặng, truy tặng Huy hiệu Đảng đợt..... cho các đảng viên có tên trong danh sách trên.

Nơi nhận:
- Đảng ủy.....(để báo cáo).
- Lưu chi bộ.

T/M CHI BỘ (*)
BÍ THƯ
(ký, ghi rõ họ và tên)

(*) Nếu là chi bộ cơ sở thì ký tên, đóng dấu và gửi về ban thường vụ cấp uỷ cấp huyện hoặc tương đương.

Mẫu 2b: Danh sách đảng viên (do chi bộ lập) đề nghị tặng, truy tặng Huy hiệu Đảng

ĐẢNG BỘ.....
CHI BỘ.....
*

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

....., ngày..... tháng.....năm .....

DANH SÁCH ĐẢNG VIÊN
Đề nghị xét tặng, truy tặng Huy hiệu Đảng đợt .....

TT Tổng	TT Loại	Số HHĐ	Họ và tên	Ngày sinh	Quê quán	Ngày, tháng, năm		Số TĐV	Chi bộ nơi đảng viên sinh hoạt đảng	Ghi chú(*)
						Vào Đảng	Chính thức			
(1)	*(2)*	*(3)*	*(4)*	*(5)*	*(6)*	*(7)*	*(8)*	*(9)*	*(10)*	*(11)*
	I	HUY HIỆU ĐẢNG 80 NĂM: ... ĐỒNG CHÍ								
1	1									
2	2									
3	3									
	II	HUY HIỆU ĐẢNG 75 NĂM: ... ĐỒNG CHÍ								
4	1									
5	2									
6	3									
	III	HUY HIỆU ĐẢNG 70 NĂM: .... ĐỒNG CHÍ								
7	1									
8	2									
9	3									
	IV	HUY HIỆU ĐẢNG 65 NĂM: .... ĐỒNG CHÍ								
10	1									
11	2									
12	3									

TT Tổng	TT Loại	Số HHĐ	Họ và tên	Ngày sinh	Quê quán	Ngày, tháng, năm		Số TĐV	Chi bộ nơi đảng viên sinh hoạt đảng	Ghi chú(*)
						Vào Đảng	Chính thức			
(1)	*(2)*	*(3)*	*(4)*	*(5)*	*(6)*	*(7)*	*(8)*	*(9)*	*(10)*	*(11)*
	V	HUY HIỆU ĐẢNG 60 NĂM: ..... ĐỒNG CHÍ								
...	...									
...	...									
	VI	HUY HIỆU ĐẢNG 55 NĂM: ..... ĐỒNG CHÍ								
...	...									
...	...									
	VII	HUY HIỆU ĐẢNG 50 NĂM: ..... ĐỒNG CHÍ								
...	...									
...	...									
	VIII	HUY HIỆU ĐẢNG 45 NĂM: ..... ĐỒNG CHÍ								
...	...									
...	...									
	IX	HUY HIỆU ĐẢNG 40 NĂM: ..... ĐỒNG CHÍ								
...	...									
...	...									
	X	HUY HIỆU ĐẢNG 30 NĂM: ..... ĐỒNG CHÍ								
...	...									
...	...									

Tổng số: .....đồng chí

T/M CHI BỘ(**)
BÍ THƯ
(ký, ghi rõ họ và tên)

Nơi nhận:
- Đảng ủy.....(để báo cáo).
- Lưu chi bộ.

(*) Nếu có quyết định kết nạp Đảng thì ghi rõ ngày cấp ủy có thẩm quyền ký quyết định kết nạp Đảng.
(**) Nếu là chi bộ cơ sở thì ký tên, đóng dấu và gửi về ban thường vụ cấp uỷ cấp huyện hoặc tương đương.

Mẫu 3a: Công văn đề nghị của đảng ủy cơ sở

ĐẢNG BỘ.....	**ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM**
ĐẢNG UỶ.....	....., *ngày ..... tháng ..... năm .....*
*	
Số -CV/ĐU	
V/v đề nghị xét tặng, truy tặng Huy hiệu Đảng đợt	

Kính gửi: - Ban Thường vụ .....,
- Ban Tổ chức .....

Căn cứ Quy định số 24-QĐ/TW ngày 30/7/2021 của Ban Chấp hành Trung ương về *"Thi hành Điều lệ Đảng"*; Hướng dẫn số 01-HD/TW, ngày 28/9/2021 của Ban Bí thư *"Một số vấn đề cụ thể thi hành Điều lệ Đảng"*; Hướng dẫn số 12-HD/BTCTW, ngày 18/01/2022 của Ban Tổ chức Trung ương về *"Nghiệp vụ công tác đảng viên"*;

Xét đề nghị của các chi bộ, Đảng ủy..... kính đề nghị Ban Thường vụ .... xét tặng Huy hiệu Đảng đợt ..... cho .... đảng viên đang sinh hoạt tại các chi bộ trực thuộc ...., cụ thể từng loại như sau:

- Huy hiệu 80 năm: đảng viên;
- Huy hiệu 75 năm: đảng viên;
- Huy hiệu 70 năm: đảng viên;
- Huy hiệu 65 năm: đảng viên;
- Huy hiệu 60 năm: đảng viên;
- Huy hiệu 55 năm: đảng viên;
- Huy hiệu 50 năm: đảng viên;
- Huy hiệu 45 năm: đảng viên;
- Huy hiệu 40 năm: đảng viên;
- Huy hiệu 30 năm: đảng viên.

(Có hồ sơ và danh sách kèm theo).

Kính đề nghị Ban Thường vụ ..... xem xét, quyết định.

Nơi nhận:	**T/M ĐẢNG ỦY**
- Như kính gửi,	BÍ THƯ (PHÓ BÍ THƯ)
- Thường trực ....,	
- Lưu VPĐU.	

Mẫu 3b: Nghị quyết của cấp ủy cơ sở (đảng ủy cơ sở hoặc chi bộ cơ sở)

ĐẢNG BỘ..... **ĐẢNG UỶ**..... * Số -NQ/ĐU	**ĐẢNG CÔNG SẢN VIỆT NAM** .....,*ngày*.....*tháng*.....*năm*.....

NGHỊ QUYẾT
Xét đề nghị tặng, truy tặng Huy hiệu Đảng đợt.....

Căn cứ Điều 34, Điều lệ Đảng Cộng sản Việt Nam;

Ngày.....tháng.....năm....., Đảng uỷ..... đã họp để xét, đề nghị tặng, truy tặng Huy hiệu Đảng cho đảng viên của đảng bộ.

Tổng số cấp uỷ viên của đảng bộ:.....đ/c.

Có mặt:.....đ/c. Vắng mặt:.....đ/c.

Lý do vắng mặt: .....

Chủ trì hội nghị: Đồng chí..... Chức vụ .....

Thư ký hội nghị: Đồng chí .....

Sau khi nghe báo cáo và thảo luận, Đảng uỷ thống nhất kết luận về việc tặng, truy tặng Huy hiệu Đảng cho ..... đảng viên (*có danh sách kèm theo*) của Đảng bộ, gồm: HHĐ 30 năm:.....đc, HHĐ 40 năm:.....đ/c,HHĐ 45 năm:.....đc, HHĐ 50 năm:.....đ/c, HHĐ 55 năm:.....đ/c, HHĐ 60 năm:.....đ/c, HHĐ 65 năm:.....đ/c, HHĐ 70 năm:.....đ/c, HHĐ 75 năm:.....đ/c, HHĐ 80 năm:.....đ/c, HHĐ 85 năm:.....đ/c, HHĐ 90 năm:.....đ/c.

Số cấp uỷ viên tán thành là .....đồng chí (đạt.....%)[1], số cấp uỷ viên không tán thành là .....đồng chí (%) với lý do:.....

.....

Đảng ủy đề nghị cấp uỷ cấp trên tặng, truy tặng Huy hiệu Đảng đợt .....cho các đảng viên có tên trong danh sách của đảng bộ.

Nơi nhận: - Ban Thường vụ ....., - Ban Tổ chức ....., - Lưu VP Đảng uỷ.	**T/M ĐẢNG UỶ** BÍ THƯ *(ký, ghi rõ họ và tên)*

[1] Tỷ lệ % tính theo tổng số cấp ủy viên

Mẫu 3c: Danh sách đảng viên (do đảng uỷ lập) đề nghị tặng,truy tặng Huy hiệu Đảng

ĐẢNG BỘ.....
ĐẢNG UỶ.....
*

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

....., ngày..... tháng.....năm .....

DANH SÁCH ĐẢNG VIÊN
Đề nghị xét tặng, truy tặng Huy hiệu Đảng đợt .....

TT Tổng	TT Loại	Số HHĐ	Họ và tên	Ngày sinh	Quê quán	Ngày, tháng, năm		Số TĐV	Chi bộ nơi đảng viên sinh hoạt đảng	Ghi chú(*)
						Vào Đảng	Chính thức			
(1)	*(2)*	*(3)*	*(4)*	*(5)*	*(6)*	*(7)*	*(8)*	*(9)*	*(10)*	*(11)*
	I	HUY HIỆU ĐẢNG 80 NĂM: ... ĐỒNG CHÍ								
1	1									
2	2									
3	3									
	II	HUY HIỆU ĐẢNG 75 NĂM: ... ĐỒNG CHÍ								
4	1									
5	2									
6	3									
	III	HUY HIỆU ĐẢNG 70 NĂM: .... ĐỒNG CHÍ								
7	1									
8	2									
9	3									
	IV	HUY HIỆU ĐẢNG 65 NĂM: .... ĐỒNG CHÍ								
10	1									
11	2									
12	3									

(*) Nếu có quyết định kết nạp Đảng thì ghi rõ ngày cấp ủy có thẩm quyền ký quyết định kết nạp Đảng.

Mẫu 4a: Công văn đề nghị của ban thường vụ quận, huyện ủy và tương đương

ĐẢNG BỘ THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG **QUẬN, HUYỆN ỦY.....** * Số -CV/QU, HU *V/v đề nghị xét tặng, truy tặng Huy hiệu Đảng đợt .....*	**ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM** *....., ngày ..... tháng ..... năm .....*

Kính gửi: - Ban Thường vụ Thành ủy,
- Ban Tổ chức Thành ủy.

Căn cứ Quy định số 24-QĐ/TW ngày 30/7/2021 của Ban Chấp hành Trung ương về *"Thi hành Điều lệ Đảng"*; Hướng dẫn số 01-HD/TW, ngày 28/9/2021 của ban Bí thư *"Một số vấn đề cụ thể thi hành Điều lệ Đảng"*; Hướng dẫn số 12-HD/BTCTW, ngày 18/01/2022 của Ban Tổ chức Trung ương về *"Nghiệp vụ công tác đảng viên"*;

Xét đề nghị của các chi, đảng bộ cơ sở, Ban Thường vụ..... kính đề nghị Ban Thường vụ Thành ủy xét tặng, truy tặng Huy hiệu Đảng đợt ..... cho .... đảng viên đang sinh hoạt tại các chi bộ trực thuộc ...., cụ thể từng loại như sau:

- Huy hiệu 80 năm: đảng viên;
- Huy hiệu 75 năm: đảng viên;
- Huy hiệu 70 năm: đảng viên;
- Huy hiệu 65 năm: đảng viên;
- Huy hiệu 60 năm: đảng viên;
- Huy hiệu 55 năm: đảng viên;
- Huy hiệu 50 năm: đảng viên;
- Huy hiệu 45 năm: đảng viên;
- Huy hiệu 40 năm: đảng viên;
- Huy hiệu 30 năm: đảng viên.

(Có danh sách và hồ sơ kèm theo).

Kính đề nghị Ban Thường vụ Thành uỷ xem xét, quyết định.

T/M BAN THƯỜNG VỤ
BÍ THƯ (PHÓ BÍ THƯ)

Nơi nhận:
- Như kính gửi,
- Thường trực ....,
- Lưu VP..., BTC....

Mẫu 4b: Danh sách đảng viên (do quận uỷ, huyện uỷ và tương đương lập) đề nghị tặng,truy tặng Huy hiệu Đảng

ĐẢNG BỘ THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG
QUẬN UỶ, HUYỆN UỶ, ĐẢNG UỶ .....
*

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

....., ngày..... tháng.....năm .....

DANH SÁCH ĐẢNG VIÊN
Đề nghị xét tặng, truy tặng Huy hiệu Đảng đợt .....

TT Tổng	TT Loại	Số HHĐ	Họ và tên	Ngày sinh	Quê quán	Ngày, tháng, năm		Số TĐV	Chi bộ nơi đảng viên sinh hoạt đảng	Ghi chú(*)
						Vào Đảng	Chính thức			
(1)	*(2)*	*(3)*	*(4)*	*(5)*	*(6)*	*(7)*	*(8)*	*(9)*	*(10)*	*(11)*
	I	**HUY HIỆU ĐẢNG 80 NĂM: ... ĐỒNG CHÍ**								
1	1									
2	2									
3	3									
	II	**HUY HIỆU ĐẢNG 75 NĂM: ... ĐỒNG CHÍ**								
4	1									
5	2									
6	3									
	III	**HUY HIỆU ĐẢNG 70 NĂM: .... ĐỒNG CHÍ**								
7	1									
8	2									
9	3									
	IV	**HUY HIỆU ĐẢNG 65 NĂM: .... ĐỒNG CHÍ**								
10	1									
11	2									
12	3									

(*) Nếu có quyết định kết nạp Đảng thì ghi rõ ngày cấp ủy có thẩm quyền ký quyết định kết nạp Đảng.

TT Tổng	TT Loại	Số HHĐ	Họ và tên	Ngày sinh	Quê quán	Ngày, tháng, năm		Số TĐV	Chi bộ nơi đảng viên sinh hoạt đảng	Ghi chú(*)
						Vào Đảng	Chính thức			
(1)	*(2)*	*(3)*	*(4)*	*(5)*	*(6)*	*(7)*	*(8)*	*(9)*	*(10)*	*(11)*
	V	**HUY HIỆU ĐẢNG 60 NĂM: ..... ĐỒNG CHÍ**								
...	...									
...	...									
	VI	**HUY HIỆU ĐẢNG 55 NĂM: ..... ĐỒNG CHÍ**								
...	...									
...	...									
	VII	**HUY HIỆU ĐẢNG 50 NĂM: ..... ĐỒNG CHÍ**								
...	...									
...	...									
	VIII	**HUY HIỆU ĐẢNG 45 NĂM: ..... ĐỒNG CHÍ**								
...	...									
...	...									
	IX	**HUY HIỆU ĐẢNG 40 NĂM: ..... ĐỒNG CHÍ**								
...	...									
...	...									
	X	**HUY HIỆU ĐẢNG 30 NĂM: ..... ĐỒNG CHÍ**								
...	...									
...	...									

Tổng số: .....đồng chí

Nơi nhận:
- Đảng ủy.....(để báo cáo).
- Lưu chi bộ.

T/M BAN THƯỜNG VỤ
BÍ THƯ (PHÓ BÍ THƯ)
(ký, ghi rõ họ và tên)

(*) Nếu có quyết định kết nạp Đảng thì ghi rõ ngày cấp ủy có thẩm quyền ký quyết định kết nạp Đảng.